

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1253/2008/QĐ-TANDTC

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ vào Luật tổ chức Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào Luật phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ vào Pháp lệnh Cán bộ, công chức;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ứng xử chung

1. Cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân phải thực sự “Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư”.

2. Thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm

vụ, công vụ của cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật; Nghiêm chỉnh chấp hành và thực hiện đúng các quy chế, quy định làm việc và nội quy cơ quan.

4. Không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện để nâng cao năng lực, phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, ứng xử có văn hóa để hoàn thành nhiệm vụ, công vụ được giao.

5. Thực hiện Quy chế văn hóa công sở tại cơ quan hành chính nhà nước Ban hành kèm theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg ngày 31/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao hiệu quả sử dụng sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước.

6. Có quan hệ tốt với nhân dân và chịu sự giám sát của nhân dân.

Điều 2. Úng xử trong thực hiện nhiệm vụ giải quyết, xét xử các loại vụ án

1. Những việc cán bộ, công chức Tòa án phải làm:

a) Thực hiện việc giải quyết, xét xử các vụ án được phân công theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng và các văn bản pháp luật khác có liên quan;

b) Phải vui vẻ, cởi mở, hòa nhã, nhiệt tình, trung thực, thận trọng, công tâm, khách quan, toàn diện, đảm bảo tính công khai, dân chủ, nghiêm minh trong giải quyết, xét xử các loại án; lắng nghe, tôn trọng ý kiến của những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng;

c) Giải thích, hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng để họ thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của pháp luật;

d) Tiếp xúc với những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng khi thi hành công vụ tại nơi quy định, đảm bảo tính khách quan, minh bạch, rõ ràng;

đ) Từ chối tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

2. Những việc cán bộ, công chức Tòa án không được làm:

a) Tư vấn cho bị can, bị cáo, đương sự hoặc người tham gia tố tụng khác làm cho việc giải quyết, xét xử vụ án hoặc những việc khác không đúng quy định của pháp luật;

b) Cản trở, can thiệp trái pháp luật vào việc giải quyết, xét xử vụ án hoặc lợi dụng ảnh hưởng của mình tác động trái pháp luật đến người có trách nhiệm giải quyết vụ án;

c) Đem hồ sơ vụ án, tài liệu trong hồ sơ vụ án ra khỏi cơ quan hoặc sao chụp hồ sơ tài liệu nếu không vì nhiệm vụ được giao hoặc không được sự đồng ý của người có thẩm quyền;

d) Thực hiện không đúng quy định về việc tiếp bị can, bị cáo, đương sự, người tham gia tố tụng khác trong vụ án mà mình có thẩm quyền giải quyết, xét xử;

đ) Tiếp xúc, gặp gỡ bị can, bị cáo, đương sự hoặc người tham gia tố tụng khác trong vụ án mà mình không có nhiệm vụ giải quyết, xét xử làm ảnh hưởng tới lòng tin và sự tôn trọng của nhân dân đối với cơ quan xét xử hoặc ảnh hưởng tới uy tín của cơ quan và cá nhân cán bộ, công chức.

e) Sách nhiễu, trì hoãn, chậm trễ, gây khó khăn, phiền hà cho người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng;

f) Làm sai lệch hồ sơ, kết quả giải quyết vụ án; ra quyết định, bản án trái

pháp luật; truy ép, gợi ý cho người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trình bày sự việc theo ý muốn chủ quan của mình hoặc của người khác;

g) Tiết lộ bí mật Nhà nước, bí mật công tác của mình và của cán bộ, công chức khác thuộc ngành Tòa án và các ngành khác;

h) Tiết lộ bí mật nghề nghiệp, bí mật kinh doanh, bí mật đời tư của bị can, bị cáo, đương sự và những người tham gia tố tụng khác, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 3. Ứng xử trong thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Những việc cán bộ, công chức Tòa án phải làm:

a) Thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo được quy định trong Luật khiếu nại, tố cáo và các văn bản pháp luật khác có liên quan;

b) Ứng xử có văn hóa, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của công dân khi họ đến khiếu nại, tố cáo; hướng dẫn, giúp người khiếu nại, tố cáo hiểu và thực hiện đúng quy định của pháp luật;

c) Thận trọng, khách quan khi tiến hành thẩm tra, xác minh, kết luận và kiến nghị về những vụ việc có khiếu nại, tố cáo;

d) Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật có thể gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân thì báo cáo kịp thời với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền để áp dụng biện pháp ngăn chặn kịp thời.

2. Những việc cán bộ, công chức Tòa án không được làm:

a) Sách nhiễu, trì hoãn, chậm trễ, gây khó khăn, phiền hà cho người khiếu nại, tố cáo; đe dọa, trả thù, trù dập người tố cáo;

b) Làm sai lệch hồ sơ, kết quả giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo; truy ép hoặc gợi ý cho người khiếu nại, người tố cáo trình bày sự việc theo ý muốn chủ quan của mình;

c) Cản trở, can thiệp trái pháp luật vào việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiết lộ họ tên, địa chỉ, bút tích hoặc các thông tin khác về người tố cáo, trừ trường hợp cơ quan, tổ chức có thẩm quyền yêu cầu.

Điều 4. Ứng xử trong thực hiện nhiệm vụ phòng chống tham nhũng

1. Những việc cán bộ, công chức Tòa án phải làm:

a) Gương mẫu, liêm khiết; chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng;

b) Hợp tác, giúp đỡ, cung cấp thông tin về công tác phòng, chống tham nhũng cho cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong việc phát hiện, kiến nghị, xử lý người có hành vi tham nhũng và giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

c) Khi phát hiện người có hành vi tham nhũng thì có trách nhiệm báo cáo với người, cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

2. Những việc cán bộ, công chức Tòa án không được làm:

a) Có hành vi tham nhũng theo quy định tại Điều 3, Luật phòng, chống tham nhũng;

b) Có hành vi đe dọa, trả thù, trù dập người phát hiện, báo cáo, tố giác, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng;

c) Có hành vi làm sai lệch hồ sơ, thông tin, tài liệu, báo cáo sai sự thật về công tác phòng, chống tham nhũng;

d) Có hành vi lợi dụng việc phòng, chống tham nhũng để tung tin thất thiệt, vu khống, gây rối, làm mất đoàn kết nội bộ, xúc phạm nhân phẩm, danh dự của cá nhân, uy tín của cơ quan, tổ chức;

đ) Có hành vi cản trở, can thiệp trái pháp luật vào quá trình giải quyết các vụ việc và vụ án về tham nhũng;

g) Có hành vi tiết lộ các thông tin về hành vi tham nhũng cho các đối tượng đang bị tố giác để họ tìm cách đối phó.

Điều 5. Ứng xử trong cơ quan, đơn vị

1. Những việc cán bộ, công chức Tòa án phải làm:

a) Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý:

- Thực hiện đúng quyền hạn, chức trách được giao hoặc được phân công và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình;

- Xây dựng, giữ gìn sự đoàn kết, đạo đức và văn hóa công vụ trong cơ quan, đơn vị; nắm bắt và giải quyết kịp thời tâm lý diễn biến tư tưởng tác động tiêu cực trong cán bộ, công chức. Tôn trọng và thực hiện quy chế dân chủ của cơ quan, phát huy dân chủ, kinh nghiệm, sáng tạo của cán bộ, công chức khi thực hiện nhiệm vụ; bảo vệ danh dự, uy tín của cán bộ, công chức khi có phản ánh, tố cáo không đúng sự thật;

- Xây dựng và triển khai tốt việc thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các quy định khác về cán bộ, công chức và thi hành công vụ;

- Chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị.

b) Đối với cán bộ, công chức Tòa án:

- Chấp hành quyết định của người lãnh đạo, quản lý; thường xuyên chủ động sáng tạo và chịu trách nhiệm trước pháp luật khi thực hiện nhiệm vụ được giao;

Khi thực hiện quyết định của cấp trên, nếu có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật hoặc không phù hợp với thực tế thì phải báo ngay với người ra quyết định, trường hợp vẫn phải chấp hành quyết định thì báo cáo với cấp trên trực tiếp của người ra quyết định và không phải chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thực hiện quyết định đó gây ra;

- Chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị;

- Ứng xử có văn hóa, tôn trọng, bảo vệ danh dự, uy tín của lãnh đạo và đồng nghiệp; tôn trọng, hợp tác với đồng nghiệp để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Những việc cán bộ, công chức Tòa án không được làm:

a) Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý:

- Lạm quyền, vượt quyền;
- Đùn đẩy trách nhiệm cho người khác;
- Trù dập cán bộ, công chức;
- Vi phạm quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị.

b) Đối với cán bộ, công chức Tòa án:

- Lợi dụng việc góp ý, phê bình làm tổn hại đến danh dự, uy tín của cán bộ lãnh đạo, quản lý và đồng nghiệp;

- Vi phạm quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị.

Điều 6. Ứng xử tại nơi cư trú

1. Tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng đến nhân dân;

2. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tham gia sinh hoạt và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ ở nơi cư trú, chịu sự giám sát của tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể và nhân dân;

3. Không can thiệp trái pháp luật vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nơi cư trú; không tham gia, xúi giục, kích động, bao che các hành vi trái pháp luật.

Điều 7. Ứng xử với các cơ quan, tổ chức có liên quan và cơ quan thông tin báo chí

Phát ngôn, cung cấp thông tin, tài liệu về xét xử, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng với các cơ quan, tổ chức có liên quan và cơ quan thông tin, báo chí khi được cấp lãnh đạo có thẩm quyền giao theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 8. Ứng xử với cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài

Thực hiện đúng quy định của pháp luật và quy chế của cơ quan, đơn vị khi quan hệ với cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài.

Điều 9. Ứng xử trong gia đình

1. Tuyên truyền, giáo dục, vận động người thân trong gia đình chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
2. Không được đẻ bô, mẹ, vợ hoặc chồng, con, anh, chị, em ruột lợi dụng danh nghĩa của bản thân để vụ lợi cho gia đình và bản thân.
3. Không tổ chức cưới hỏi, ma chay, mừng thọ, sinh nhật, tân gia và các việc khác xa hoa, lãng phí hoặc đẻ vụ lợi.
4. Xây dựng gia đình có văn hóa; thực hiện kế hoạch hóa gia đình; thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân; có nếp sống văn hóa theo phong tục tập quán và truyền thống Việt Nam.

Điều 10. Ứng xử tại nơi công cộng

1. Chấp hành các quy định của pháp luật và quy tắc sinh hoạt nơi công cộng.
2. Không được lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi khi tham gia các hoạt động xã hội.
3. Không được tiếp tay hoặc bao che cho hành vi vi phạm pháp luật.

4. Kịp thời thông báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết các thông tin về những hành vi vi phạm pháp luật.

Điều 11. Khen thưởng, kỷ luật

1. Cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân thực hiện tốt các quy định tại Quyết định này được khen thưởng theo quy định.
2. Cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân vi phạm các quy định tại Quyết định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.
2. Cán bộ, công chức toàn ngành Tòa án nhân dân có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quyết định này.
3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm phổ biến và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý./.

CHÁNH ÁN

Trương Hòa Bình

09632957